



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : LÊ VÂN KHAI
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : OCT 12 1935
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): X
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 29 LÊ QUANG ĐÌNH F. 14 QUẬN BÌNH THẠNH
(Dia chi tai Viet-Nam) THÀNH PHỐ HO CHÍ MINH SOUTH VIETNAM
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): Apr. 30-1975 To (Den): OCT. 25, 1977
PLACE OF RE-EDUCATION: TRẠI QUÂN HỮN LIÊN ĐỘI 5 - SƯ ĐOÀN 4
CAMP (Trai tu)
PROFESSION (Nghe nghiep): Sĩ QUAN TIẾP VẬN
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): ĐẠI ÚY
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): X
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo): Vợ và 7 con
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 29 LÊ QUANG ĐÌNH
F. 14 QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HO CHÍ MINH S. VIETNAM
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro):
17 LÊ VĂN DIỄN (US Citizen: NO)
29 LÊ QUANG ĐÌNH (DAVID LE) (US Citizen: YES)
U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER. (Lien he voi tu nhan tai VN): CHÚ
NAME & SIGNATURE: Diễn Văn Lê
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT: 111-07-101-1 (21) (HAIKUN) (K) 445 (K) 11071
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay) LÊ QUANG ĐÌNH
DATE: October 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
19- VŨ THỊ CÚC	1943	WIFE
29- LÊ MANH KHÔI	1960	SON
39- LÊ MANH KHOA	1963	"
49- LÊ QUÝ KHANH	1964	"
59- LÊ XUÂN CHINH	1966	Daughter
69- LÊ BÁ KHANG	1968	SON
79- TRẦN NGỌC HIỀN	1964	Son-in-Law
89- TRẦN THỊ BÍCH	1966	Daughter-in-Law

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

29 LÊ QUANG ĐỊNH PHƯỜNG 14
QUẬN BÌNH THẠNH HOCHIMINH CITY S. VIETNAM.

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo

Nguyệt San Chứng Nhân xin gửi đến quý độc giả muốn bảo lãnh thân nhân Cựu Tù Nhân Cải tạo qua đường ODP, hai mẫu đơn mỗi mẫu in hai mặt, có thể dùng kéo cắt ra, để điền vào, xin bảo lãnh cho thân nhân của mình.

- Mẫu thứ nhất là mẫu ghi danh người được bảo lãnh.

- Mẫu thứ hai là mẫu hồ sơ lý lịch của người được bảo lãnh.

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thọ)

Nguyệt San Chứng Nhân được biết, những đơn xin bảo lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo sẽ được Hội chuyển thẳng đến bộ ngoại giao Hoa Kỳ để chờ can thiệp.

Bảo Lãnh Cựu Tù Nhân Cải Tạo Theo Cách Đoàn Tụ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN KHAI
Last Middle First

Current Address 29 LE QUANG DINH T.14, QUẬN BÌNH THẠNH HO CHI MINH CITY S. VIETNAM

Date of Birth OCT. 12 - 1935 Place of Birth LE XÁ, VUBÂN, NAM DINH NORTH VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) ĐẠI UỶ
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From Apr. 30 - 1975 To OCT. 25 - 1977

3. SPONSOR'S NAME: LE VAN DIEN
Name

LE QUANG DINH
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>LE VAN DIEN</u>	<u>UNCLE</u> Phone
<u>LE QUANG DINH</u>	<u>Grand-UNCLE</u> Phone

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: Sept. 26, 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
17- VŨ THỊ CUC	1943	WIFE
27- LÊ MẠNH KHÔI	1960	SON
37- LÊ MẠNH KHOA	1963	"
47- LÊ QUÝ-KHANH	1964	"
57- LÊ XUÂN CHINH	1966	Daughter
67- LÊ BÁ KHANG	1968	SON
77- TRẦN NGỌC HIỀN	1964	Son-in-Law
87- TRẦN THỊ - BÍCH	1966	Daughter-in-Law

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Nguyệt San Chứng Nhân xin gửi đến quý độc giả muốn bảo lãnh thân nhân Cựu Tù Nhân Cải tạo qua đường ODP, hai mẫu đơn mỗi mẫu in hai mặt, có thể dùng kéo cắt ra, để điền vào, xin bảo lãnh cho thân nhân của mình.

- Mẫu thứ nhất là mẫu ghi danh người được bảo lãnh.

- Mẫu thứ hai là mẫu hồ sơ lý lịch của người được bảo lãnh.

Hai mẫu đơn này sau khi được hoàn tất, xin gửi chung cả hai mẫu về địa chỉ của:

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

P.O. BOX 5435

Arlington, VA 22205-0635

Nếu có thắc mắc, xin viết thư về địa chỉ trên hoặc gọi điện thoại số (703) 560-0058 (Bà Thọ)

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

— Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam (đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính nguyên quân và nhân viên nguyên quyền).

— Xét tình thần học tập cải tạo của Lê Văn Khôi nguyên là Đội trưởng nguyên quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.

— Xét đơn xin bảo lãnh của Võ Văn Lai 29 Lê Quang Định 11. đối với sỹ quan nguyên có tên nổi trên Phước 8 Đinh 11.

Trưởng Phòng Hồ Chí Minh

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 Cho Lê Văn Khôi nguyên là Đội trưởng nguyên quân được tạm ngưng quân huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Lê Văn Khôi phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quân huấn Quân khu. Trại quân huấn Lưu 5 Sĩ 4 Đoàn 4.

và đương sự chấp hành quyết định thi hành.

Ngày 24 tháng Mười năm 1977

THỦ LỆNH QUÂN KHU 9

không được về ở trong vùng biên giới và vùng xung đột. Trong thời gian quản chế, phải đầu đủ chính quyền địa phương quản chế.

CHỈ CHỈ

Giấy này không có giá trị di đường. Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

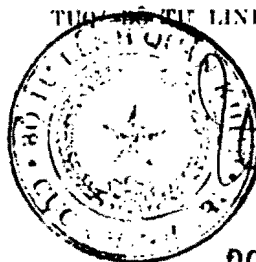
QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÂM THÀNH 1 BẢN

— Phòng quân huấn Quân khu.

— Trại quân huấn

— Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.

Đương sự.



THƯỢNG TÁ
ĐOÀN CÁN CHÍNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC
NHA KỸ-THUẬT HỌC-VỤ
Số 76 /TTKT/II

CHỨNG - CHỈ

GIÁM-ĐỐC NHA KỸ-THUẬT HỌC-VỤ chứng nhận :

Lê-văn-Khai

sinh ngày 12 tháng 10 năm 1935

tại Hoam-Dinh

đã trúng tuyển kỳ thi TÚ-TÀI KỸ-THUẬT PHẦN NHẤT

hạng Bình-Thứ

(Khóa ngày 18 tháng 9 năm 1960 tại Saigon)

Saigon, ngày 27 tháng 10 năm 1960
Giám-Đốc Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ, h



Nguyễn-Dục

NGUYỄN-DỤC

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

PHỦ THỦ TƯỚNG

ỦY BAN PHỐI-TRÍ

CHƯƠNG-TRÌNH TU-NGHIỆP

CHƯƠNG-TRÌNH TU-NGHIỆP

ỦY-BAN PHỐI-TRÍ CHƯƠNG-TRÌNH TU-NGHIỆP QUẢN-TRỊ HÀNH-CHÁNH CĂN-BẢN

Chiếu Thông - Tư số 129/TT/Th.T/HVHC ngày 13 - 7 - 1968 của Thủ Tướng Chính Phủ V.V.C.H.
về việc thực hiện Chương Trình Tu-Nghiep Cấp Chỉ Huy Hành-Chánh Căn-Bản,

CHỨNG NHẬN

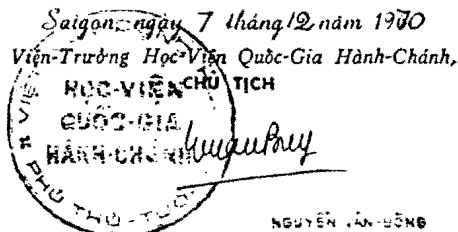
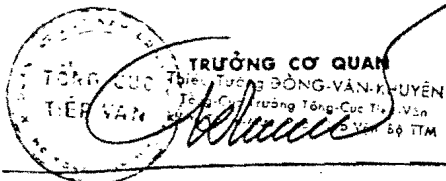
ĐẠI - UY **LÊ . VĂN . KHAI** SQ:35/011.763

Sinh ngày 12 - 10 - 1935

tại NAM-DINH (B.V.)

đã tham dự khóa Tu Nghiep Công Chức về môn Quản Trị Hành Chánh Căn Bản
từ 30-11-70 đến 7-12-70 do **TỔNG CỤC TIẾP VẬN** tổ chức.

Vậy cấp cho đương sự Chứng Chỉ này để liên dụng.



Grang chỉ số: 7436 SUBPCTIN

NGUYỄN VĂN BÔNG

BẢO TOÀN QUÂN DỤNG

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU Q.L.V.N.C.H.
T.C.T.V. & T.C.Q.H.

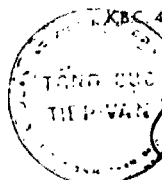
GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Đ/ý Sĩ. Văn. Khải Số quân 35/011763
đã tham dự khóa "HƯỚNG DẪN BẢO TOÀN CHO CẤP CHỈ HUY TRONG Q.L.V.N.C.H."
từ ngày 23-11-1970 đến 25-11-1970

Cơ quan tổ chức:
Đại tá TRẦN VĂN KHUYÊN
Chỉ Huy Trưởng Trường Quân Cụ

KBC 4002, ngày 25 Th.11. 1970

THẺO LỆCH: TRẦN VĂN KHUYÊN
Tướng Lữ Trưởng Trường Quân Cụ, Tiếp Vận
Đảm Tham Mưu Địch Giệp Vận Địch TTM



Handwritten signature

Handwritten signature

SƠ YẾU LỬ LỊCH

Họ và Tên: Lê Văn KHAI cấp bậc: Đại úy Số quân 35/011763
 Chức vụ cuối cùng: Chỉ huy phó TT YTTV Ba Xuyên KBc 6159
 Sinh năm: 12-10-1935 tại Vụ Bản Nam Định.
 Chỗ ở hiện nay: Số 29 đường Lê Quang Định F14 Quận Bình Thạnh Saigon
 Dân Tộc: Việt Nam
 Trình độ văn hóa: tốt nghiệp bậc Đại I Kỹ Thuật
 Họ và Tên Cha: Lê Văn Đồng
 Nghề nghiệp: chết tại Saigon năm 1961 ngày 17-7
 Họ và Tên Mẹ: Nguyễn Thị Nhường
 Nghề nghiệp: chết tại quê nhà 1953
 Ảnh chi em ruột: không có là con duy nhất
 Họ và Tên Vợ: Vũ Thị Kúc
 Sinh Năm: 1943 tại Nam Trực Nam Định
 Nghề nghiệp: thợ may
 Chỗ ở hiện nay: Số 29 đường Lê Quang Định F14 Quận Bình Thạnh
 Họ và Tên các con:
 Lê Mạnh KHÔI 1960 tại Saigon Văn hóa Tú Tài TOán phần
 Lê Mạnh KHOA 1963 tại Saigon Đại Học Kinh Tế Nông Nghiệp
 Lê Đức KHANH 1964 tại Saigon Cao Đẳng Công nghiệp nhẹ
 Lê Xuân CHINH 1966 tại Saigon Bậc Đại phần I (Nữ)
 Lê Bá KHANG 1968 tại Saigon Cao Đẳng Công nghiệp
 Trần Ngọc HIỀN 1964 tại Saigon Trung học Đe nhất cấp
 Trần Thị Bích 1966 tại Saigon Bậc Đại I (Nữ)

Quá trình Đam Thôn

Cứ tháng 8/1954 đến cuối năm 1960 bám đèn học các Trường
 Tu Thục: Nguyễn Khuyến, Nguyễn Công Bửu, Bôn Bô Bông Bướm.
 Khoa: (Tốt nghiệp Tú Tài Kỹ Thuật) Ban Ngày Thi làm Thủ Ký
 Thủ Đổng Bổng (khu phố B/S Tuyên)
 Năm 1961 xuất Thăm Khẩu II (Khẩu Bổng Bổng) Bổng Vở Khoa
 Bổng Đức, và Khẩu 3 HCTC Trường Quân Chính
 Năm 1969 Tốt nghiệp Khẩu Bổng Bổng Bổng Bổng (Bổng Bổng Bổng Bổng)
 Năm 1970 Tốt nghiệp Khẩu 70/A2 Điều Khiển Bổng Bổng (Bổng T.V. Bổng)

Qua các Chức Vụ:

- Sĩ quan Bổng Bổng Hòa Xa Quân Đới
- Sĩ quan Bổng Bổng Bổng Bổng Bổng
- Sĩ quan Bổng Bổng Bổng Bổng Bổng (Lóc Bổng)
- Bổng Bổng Bổng Bổng Bổng Bổng Bổng
- Bổng Bổng Bổng Bổng Bổng Bổng Bổng
- Chỉ huy phó TT YTTV Ba Xuyên

Đã phục vụ qua các cấp Chỉ huy V.N

Chiều Bổng: Nguyễn Văn Bổng, Nguyễn Đức Bổng, Ngô Quang Bổng
 Nguyễn Vĩnh Nghi, Nguyễn Khoa Nam
 Các Đại Bổng: Lê Huy Bổng, Trần Văn Bổng, Nguyễn Văn Bổng
 Quách Huỳnh Bổng, Liên Quang Bổng.

Họ và Tên

BQHC Đe 5 Bổng, LQHC, AD Bổng Bổng Bổng, QVBT, QPBT
 Đơn vị nào Tôi phục vụ cũng đều có Cỗ Văn Hoá Kỳ

Chức Giám bị Cảnh Sát; Từ 30-4-1975 đến năm 1977 công Thám
một năm Tư Kéo (Quản chế)

Xong vì Thời gian quá lâu nên không thể nhớ cho hết
Mà Tôi chỉ nhớ 2 vị Cố vấn cuối cùng;

Lislic Fholcomb JR. DPSA; James J. Burner

Cam đồng Những lời Khẩn Thận Đây là Trung
Đại Thát, và Tôi hoàn toàn chịu Trách Nhiệm. /-

Ký Tên

Waukkel